

Đồng Tháp, ngày 15 tháng 7 năm 2022

THÔNG BÁO
Kết quả lựa chọn tổ chức bán đấu giá tài sản

I. Kết quả lựa chọn

1. Tên, địa chỉ tổ chức đấu giá tài sản được lựa chọn: **CÔNG TY ĐẤU GIÁ HỢP DANH TÂY ĐÔ ĐỒNG THÁP**

Địa chỉ: số 382, đường Nguyễn Thị Minh Khai, phường 1, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

2. Tổng số điểm của tổ chức đấu giá tài sản được lựa chọn: 85 điểm.

3. Tổ chức đấu giá tài sản bị từ chối: **TRUNG TÂM DỊCH VỤ BÁN ĐẤU GIÁ TÀI SẢN TỈNH ĐỒNG THÁP.**

Địa chỉ: số 08, đường Võ Trường Toản, phường 1, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

Lý do từ chối: (1) Mặc dù Trung tâm dịch vụ bán đấu giá tài sản tỉnh Đồng Tháp có cùng 85 điểm, nhưng mức thù lao dịch vụ đấu giá giảm 20% (55 triệu x 80% + 2%). Trong khi Công ty đấu giá hợp danh Tây Đô Đồng Tháp tính mức thù lao dịch vụ đấu giá giảm 25% (55 triệu x 75% + 2%), đây là mức thù lao dịch vụ có lợi cho các bên đương sự thi hành án. (2) Theo hồ sơ tham gia lựa chọn, thì tài sản đấu giá cùng loại với tài sản dự kiến đưa ra đấu giá có mức chênh lệch trung bình giữa giá trúng đấu giá so với giá khởi điểm của Trung tâm dịch vụ bán đấu giá tài sản tỉnh Đồng Tháp là từ 20% đến dưới 40% (không xác định mức cụ thể do đơn vị không có cung cấp Bảng tổng hợp chi tiết), trong khi Công ty đấu giá hợp danh Tây Đô Đồng Tháp có mức chênh lệch trung bình giữa giá trúng đấu giá so với giá khởi điểm là 41,7% (có cung cấp Bảng tổng hợp chi tiết trong hồ sơ tham gia) và đây là mức chênh lệch có lợi cho các bên đương sự thi hành án.

II. Kết quả chấm điểm

TT	NỘI DUNG	TRUNG TÂM DỊCH VỤ BÁN ĐẤU GIÁ TÀI SẢN TỈNH ĐỒNG THÁP	CÔNG TY ĐẤU GIÁ HỢP DANH TÂY ĐÔ ĐỒNG THÁP
I	Cơ sở vật chất, trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá đối với loại tài sản đấu giá	22	22



1	Cơ sở vật chất bảo đảm cho việc đấu giá	11	11
2	Trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá	8	8
3	Có trang thông tin điện tử đang hoạt động	2	2
4	Đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt đủ điều kiện thực hiện hình thức đấu giá trực tuyến	0	0
5	Có nơi lưu trữ hồ sơ đấu giá	1	1
II	Phương án đấu giá khả thi, hiệu quả	22	22
1	Phương án đấu giá đề xuất việc tổ chức đấu giá đúng quy định của pháp luật, bảo đảm tính công khai, minh bạch, khách quan	4	4
2	Phương án đấu giá đề xuất thời gian, địa điểm bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá, địa điểm tổ chức cuộc đấu giá, buổi công bố giá thuận lợi cho người tham gia đấu giá; hình thức đấu giá, bước giá, số vòng đấu giá có tính khả thi và hiệu quả cao	4	4
3	Phương án đấu giá đề xuất cách thức bảo mật thông tin, chống thông đồng, dìm giá	4	4
4	Phương án đấu giá đề xuất thêm các địa điểm, hình thức niêm yết, thông báo công khai khác nhằm tăng mức độ phổ biến thông tin đấu giá	4	4
5	Phương án đấu giá đề xuất giải pháp bảo đảm an toàn, an ninh trật tự cho việc tổ chức thực hiện đấu	3	3

	giá		
6	Phương án đấu giá đề xuất các giải pháp giải quyết các tình huống phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện việc đấu giá	3	3
III	Năng lực, kinh nghiệm và uy tín của tổ chức đấu giá tài sản	37	36
1	Trong năm trước liền kề đã thực hiện hợp đồng dịch vụ đấu giá cùng loại tài sản với tài sản dự kiến đưa ra đấu giá	6	6
2	Trong năm trước liền kề đã tổ chức đấu giá thành các cuộc đấu giá cùng loại tài sản với tài sản dự kiến đưa ra đấu giá có mức chênh lệch trung bình giữa giá trúng đấu giá so với giá khởi điểm	12 (mức chênh lệch đấu giá đạt từ 20% đến 40%, không có Bảng tổng hợp)	14 (có Bảng tổng hợp chi tiết mức chênh lệch đấu giá đạt 41,7%)
3	Thời gian hoạt động trong lĩnh vực đấu giá tài sản tính từ thời điểm có Quyết định thành lập hoặc được cấp Giấy đăng ký hoạt động (Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đối với doanh nghiệp đấu giá tài sản được thành lập trước ngày Luật Đấu giá tài sản có hiệu lực)	5	5
4	Số lượng đấu giá viên của tổ chức đấu giá tài sản	2	2
5	Kinh nghiệm hành nghề của đấu giá viên của tổ chức đấu giá tài sản	4	3
6	Nộp thuế thu nhập doanh nghiệp hoặc đóng góp vào ngân sách Nhà nước trong năm trước liền kề, trừ thuế giá trị gia tăng	5	3
7	Đội ngũ nhân viên làm việc theo hợp đồng lao động	3	3



8	Có người tập sự hành nghề trong tổ chức đấu giá tài sản trong năm trước liền kề hoặc năm nộp hồ sơ đăng ký tham gia lựa chọn	0	0
IV	Thù lao dịch vụ đấu giá, chi phí đấu giá tài sản phù hợp	4	5
1	Bằng mức thù lao dịch vụ đấu giá theo quy định của Bộ Tài chính		
2	Giảm dưới 20% mức tối đa thù lao dịch vụ đấu giá (không áp dụng đối với mức thù lao phần trăm trên phần chênh lệch giá trị tài sản theo giá trúng đấu giá với giá khởi điểm theo quy định của Bộ Tài chính)	4	
3	Giảm từ 20% trở lên mức tối đa thù lao dịch vụ đấu giá (không áp dụng đối với mức thù lao phần trăm trên phần chênh lệch giá trị tài sản theo giá trúng đấu giá với giá khởi điểm theo quy định của Bộ Tài chính)		5
V	Tiêu chí khác phù hợp với tài sản đấu giá do người có tài sản đấu giá quyết định	Không chấm	Không chấm
Tổng số điểm		85	85

Nơi nhận:

- Công thông tin điện tử Bộ Tư pháp;
- Công thông tin điện tử quốc gia về đấu giá tài sản;
- Lưu hồ sơ THA.

CHẤP HÀNH VIÊN


Trần Công Bằng